

Số: 7513/QĐ-UBND

Củ Chi, ngày 24 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phân hạng trường và mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo
năm học 2021-2022 đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập
thuộc Ủy ban nhân dân huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của
Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực
lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2005/TT-BNV ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ
Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ,
công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08 tháng 12 năm 2005
của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp chức
vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 945/TTr-PNV
ngày 10 tháng 12 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phân hạng trường và mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối
với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ
Chi năm học 2021-2022 (từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 31/8/2022) theo danh
sách đính kèm.

Điều 2. Mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo phê duyệt theo Quyết định này
được trả cùng kỳ lương hàng tháng và được dùng để tính đóng, hưởng chế độ
bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,
Trưởng phòng Nội vụ huyện, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và Thủ
trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*lưu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bảo hiểm xã hội huyện Củ Chi;
- Kho bạc Nhà nước Củ Chi;
- Lưu: VT, PNV.2. TTMTien.101.



CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Hiền

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT PHÂN HẠNG TRƯỜNG VÀ PHỤ CẤP
CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ BẠC MẦM NON
NĂM HỌC 2021-2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **7513/QĐ-UBND** ngày **24** tháng **12** năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)	
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
1	Trường Mầm non An Nhơn Tây	I	15	0,5	0,35
2	Trường Mầm non An Phú	I	12	0,5	0,35
3	Trường Mầm non Bình Mỹ	I	16	0,5	0,35
4	Trường Mầm non Hòa Phú	I	11	0,5	0,35
5	Trường Mầm non Hoàng Minh Đạo	I	9	0,5	0,35
6	Trường Mầm non Nhuận Đức	I	11	0,5	0,35
7	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 1	I	11	0,5	0,35
8	Trường Mầm non Phạm Văn Cội 2	I	10	0,5	0,35
9	Trường Mầm non Phú Hòa Đông	I	19	0,5	0,35
10	Trường Mầm non Phước Hiệp	I	10	0,5	0,35
11	Trường Mầm non Phước Thạnh	I	14	0,5	0,35
12	Trường Mầm non Phước Vĩnh An	I	12	0,5	0,35
13	Trường Mầm non Tân An Hội 1	I	9	0,5	0,35
14	Trường Mầm non Tân An Hội 2	I	9	0,5	0,35
15	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	I	18	0,5	0,35
16	Trường Mầm non Tân Phú Trung 2	I	10	0,5	0,35
17	Trường Mầm non Tân Thạnh Đông	I	16	0,5	0,35
18	Trường Mầm non Tân Thông Hội 1	I	11	0,5	0,35
19	Trường Mầm non Tân Thông Hội 2	I	17	0,5	0,35

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)	
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
20	Trường Mầm non Tân Thông Hội 3	I	9	0,5	0,35
21	Trường Mầm non Tân Thông Hội 4	I	10	0,5	0,35
22	Trường Mầm non Thái Mỹ	I	11	0,5	0,35
23	Trường Mầm non Thị trấn Củ Chi 1	I	10	0,5	0,35
24	Trường Mầm non Thị trấn Củ Chi 2	I	20	0,5	0,35
25	Trường Mầm non Thị trấn Củ Chi 3	I	14	0,5	0,35
26	Trường Mầm non Trung An 1	I	9	0,5	0,35
27	Trường Mầm non Trung An 2	I	12	0,5	0,35
28	Trường Mầm non Trung Lập Hạ	I	11	0,5	0,35
29	Trường Mầm non Trung Lập Thượng	I	10	0,5	0,35
30	Trường Mầm non Tân Thạnh Tây	I	11	0,5	0,35
31	Trường Mầm non Tây Bắc	I	9	0,5	0,35
32	Trường Mầm non Nguyễn Thị Đậu	I	9	0,5	0,35

Tổng cộng danh sách có 32 trường./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Như

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT PHÂN HẠNG TRƯỜNG VÀ PHỤ CẤP
CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ BẬC TIỂU HỌC
NĂM HỌC 2021-2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **7513** /QĐ-UBND ngày **24** tháng **12** năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)	
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
1	Trường tiểu học An Nhơn Đông	II	26	0,4	0,3
2	Trường tiểu học An Nhơn Tây	II	24	0,4	0,3
3	Trường tiểu học An Phú 1	II	18	0,4	0,3
4	Trường tiểu học An Phú 2	II	18	0,4	0,3
5	Trường tiểu học An Phước	III	15	0,30	0,25
6	Trường tiểu học Bình Mỹ	III	17	0,30	0,25
7	Trường tiểu học Bình Mỹ 2	I	31	0,5	0,4
8	Trường tiểu học Hoà Phú	I	33	0,5	0,4
9	Trường tiểu học Lê Thị Pha	III	17	0,30	0,25
10	Trường tiểu học Lê Văn Thế	I	28	0,5	0,4
11	Trường tiểu học Liên Minh Công Nông	II	23	0,4	0,3
12	Trường tiểu học Nguyễn Văn Lịch	II	20	0,4	0,3
13	Trường tiểu học Nguyễn Thị Lăng	I	29	0,5	0,4
14	Trường tiểu học Nhuận Đức	III	14	0,30	0,25

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)	
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
15	Trường tiểu học Nhuận Đức 2	III	10	0,30	0,25
16	Trường tiểu học Phạm Văn Cội	I	29	0,5	0,4
17	Trường tiểu học Phú Hòa Đông	I	30	0,5	0,4
18	Trường tiểu học Phú Hòa Đông 2	II	22	0,4	0,3
19	Trường tiểu học Phú Mỹ Hưng	II	20	0,4	0,3
20	Trường tiểu học Phước Hiệp	I	29	0,5	0,4
21	Trường tiểu học Phước Thạnh	I	29	0,5	0,4
22	Trường tiểu học Phước Vĩnh An	III	16	0,30	0,25
23	Trường tiểu học Tân Phú	I	37	0,5	0,4
24	Trường tiểu học Tân Phú Trung	I	47	0,5	0,4
25	Trường tiểu học Tân Thành	I	31	0,5	0,4
26	Trường tiểu học Tân Thạnh Đông	I	30	0,5	0,4
27	Trường tiểu học Tân Thạnh Đông 2	I	31	0,5	0,4
28	Trường tiểu học Tân Thạnh Đông 3	II	25	0,4	0,3
29	Trường tiểu học Tân Thạnh Tây	I	28	0,5	0,4
30	Trường tiểu học Tân Thông	I	34	0,5	0,4
31	Trường tiểu học Tân Thông Hội	III	15	0,30	0,25
32	Trường tiểu học Tân Tiến	I	36	0,5	0,4
33	Trường tiểu học Thái Mỹ	I	29	0,5	0,4

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)	
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
34	Trường tiểu học Thị Trấn Củ Chi	I	33	0,5	0,4
35	Trường tiểu học Thị Trấn Củ Chi 2	II	18	0,4	0,3
36	Trường tiểu học Trần Văn Châm	II	22	0,4	0,3
37	Trường tiểu học Trung An	I	31	0,5	0,4
38	Trường tiểu học Trung Lập Hạ	II	23	0,4	0,3
39	Trường tiểu học Trung Lập Thượng	III	15	0,30	0,25

Tổng cộng danh sách có 39 trường./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT PHÂN HẠNG TRƯỜNG VÀ PHỤ CẤP
CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ
NĂM HỌC 2021-2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **7513** /QĐ-UBND ngày **24** tháng **12** năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)	
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
1	Trường THCS An Nhơn Tây	I	28	0,55	0,45
2	Trường THCS An Phú	III	17	0,35	0,25
3	Trường THCS Bình Hoà	I	31	0,55	0,45
4	Trường THCS Hoà Phú	II	25	0,45	0,35
5	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	II	20	0,45	0,35
6	Trường THCS Nhuận Đức	III	15	0,35	0,25
7	Trường THCS Phạm Văn Cội	II	20	0,45	0,35
8	Trường THCS Phú Hòa Đông	I	36	0,55	0,45
9	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	III	13	0,35	0,25
10	Trường THCS Phước Hiệp	II	18	0,45	0,35
11	Trường THCS Phước Thạnh	I	28	0,55	0,45
12	Trường THCS Phước Vĩnh An	I	28	0,55	0,45
13	Trường THCS Tân An Hội	I	28	0,55	0,45
14	Trường THCS Tân Phú Trung	I	66	0,55	0,45
15	Trường THCS Tân Thạnh Đông	I	58	0,55	0,45

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)	
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng
16	Trường THCS Tân Thạnh Tây	II	18	0,45	0,35
17	Trường THCS Tân Thông Hội	I	37	0,55	0,45
18	Trường THCS Tân Tiến	II	24	0,45	0,35
19	Trường THCS Thị Trấn 2	I	36	0,55	0,45
20	Trường THCS Thị Trấn	II	24	0,45	0,35
21	Trường THCS Trung An	II	19	0,45	0,35
22	Trường THCS Trung Lập	II	26	0,45	0,35
23	Trường THCS Trung Lập Hạ	III	14	0,35	0,25
24	Trường TH - THCS Tân Trung	I	44	0,55	0,45

Tổng cộng danh sách có 24 trường./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**DANH SÁCH PHÊ DUYỆT PHÂN HẠNG TRƯỜNG VÀ PHỤ CẤP
CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC
NĂM HỌC 2021-2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **7513** /QĐ-UBND ngày **24** tháng **12** năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

STT	Đơn vị	Hạng trường	Tổng số lớp	Hệ số phụ cấp chức vụ (Theo Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT)		Ghi chú
				Hiệu trưởng	Phó Hiệu trưởng	
1	Trường Bồi dưỡng giáo dục			0,40	0,30	
2	Trường Nuôi dạy Trẻ em khuyết tật	I	12	0,5	0,4	Hưởng như trường Tiểu học hạng I

Tổng cộng danh sách có 02 trường./.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

PHÒNG HỒ CHÍ MINH